

Số: 108/2020/QĐST-HNGĐ

V X, ngày 03 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 163/2020/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa: Nguyên đơn: Anh Phạm Văn L, Sinh năm 1992 và bị đơn: Chị Vàng Thị Nh, Sinh năm 1996; Địa chỉ: Anh L, chị Nh cùng trú tại: Đội 5, xã Ngọc L, huyện V, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 6 Điều 19; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn L và chị Vàng Thị Nh; Địa chỉ: Anh L, chị Nh cùng trú tại: Đội 5, xã Ngọc L, huyện V, tỉnh H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Phạm Văn L và chị Vàng Thị Nh nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Phạm Văn L và chị Vàng Thị Nh nhất trí thỏa thuận:

Giao cháu Phạm Hải Y, sinh ngày 24-12-2014 cho Anh Phạm Văn L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Y trưởng thành, đủ 18 tuổi; Kể từ ngày 26-10-2020. Phần cấp dưỡng nuôi con, Anh Phạm Văn L và chị Vàng Thị Nh tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Vàng Thị Nh có quyền thăm nom con theo quy định pháp luật, không ai được cản trở quyền này.

- **Về tài sản, công nợ chung:** Anh Phạm Văn L và chị Vàng Thị Nh khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Phạm Văn L và chị Vàng Thị Nh thỏa thuận nhất trí để Anh Phạm Văn L chịu 150.000đ án phí sơ thẩm ly hôn được khấu trừ vào số tiền 300.000đ theo biên lai thu tiền số 01551 nộp ngày 16 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh H.

Trả lại cho Anh Phạm Văn L 150.000đ tiền chênh lệch tạm ứng án phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- UBND xã Ngọc L, huyện V, tỉnh H;
- TAND tỉnh H;
- Chi cục THADS huyện V;
- Hồ sơ vụ án, vp.

THẨM PHÁN

Lâm Anh Luyện